TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN
Số:**127** /2019/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Nghĩa Đàn, ngày 26 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 130/2019/TLST-HNGĐ ngày 24/6/2019 giữa:
- Nguyên đơn: **Chị Chu Thị Th** – sinh năm 199
Nơi Đăng ký HKTT: Xóm Bình Th – xã Nghĩa B – Nghĩa Đàn – Nghệ An
Nơi ở hiện nay: Xóm 4, Diễn Tháp, Diễn Châu, Nghệ An
- Bị đơn: **Anh Lê Sỹ T** – sinh năm 199
Nơi Đăng ký HKTT: Xóm Bình Th, xã Nghĩa B, Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 57, điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chu Thị Thủy và anh Lê Sỹ Tùng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về nuôi con chung**: Chị Chu Thị T và anh Lê Sỹ T có 01 con chung là Lê Hải Đ sinh ngày 24 tháng 6 năm 2017. Nay ly hôn chị Chu Thị Th và anh Lê Sỹ T thỏa thuận: giao cho chị Th được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Lê Hải Đ. Anh T thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con cho chị Th mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng), việc cấp dưỡng được thực hiện từ tháng 10 năm 2019 cho đến khi con chung thành niên, trưởng thành và có khả năng lao động để tự nuôi mình. Anh T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Chu Thị Th có đơn yêu cầu thi hành đối với khoản tiền trên, nếu anh Lê Sỹ T chậm thi hành án thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà n□ớc công bố, t□ơng ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Tr□ờng hợp Quyết định đ□ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng□ời đ□ợc thi hành án dân sự, ng□ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c□ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án đ□ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng.

- **Về chia tài sản**: Chị Chu Thị Th và anh Lê Sỹ T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Chu Thị Th và anh Lê Sỹ T thỏa thuận chị Th sẽ chịu toàn bộ án phí gồm: án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con cho anh T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), tổng cộng 300.000đ nhưng được khấu trừ số tiền trên do chị Th đã nộp số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001399 ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn;

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Phan Quang Sơn

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện; tỉnh;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND xã Nghĩa Bình (nơi thực hiện đăng ký kết hôn);
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.